

Số: **313** /QĐ-TCTK

Hà Nội, ngày **17** tháng **3** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Phương án Điều tra chi tiêu của khách du lịch,
khách quốc tế đến Việt Nam**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-BKHĐT ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ủy quyền cho Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ký quyết định ban hành phương án điều tra thống kê được phân công trong Chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 232/QĐ-TCTK ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành Kế hoạch điều tra thống kê năm 2023 của Tổng cục Thống kê;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 2. Giao Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê chủ trì, phối hợp với Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ và các đơn vị có liên quan của Tổng cục Thống kê và Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức thực hiện điều tra theo đúng Phương án quy định.

Điều 3. Cục trưởng Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê, Vụ trưởng Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê, Chánh văn phòng Tổng cục, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để báo cáo);
- Lãnh đạo Tổng cục Thống kê;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để phối hợp chỉ đạo);
- Lưu: VT, TTDL (10).

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hương



PHƯƠNG ÁN
ĐIỀU TRA CHI TIÊU CỦA KHÁCH DU LỊCH,
KHÁCH QUỐC TẾ ĐẾN VIỆT NAM
(Ban hành theo Quyết định số: **313** /QĐ-TCTK ngày **17** tháng **5** năm 2023
của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA

1. Mục đích điều tra

Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam được thực hiện nhằm các mục đích chính sau:

- Thu thập thông tin về mức và các khoản chi tiêu chủ yếu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam làm cơ sở tính mức chi tiêu bình quân chung và cơ cấu chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam.
- Thu thập thông tin phục vụ biên soạn một số chỉ tiêu chủ yếu về du lịch, xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ du lịch.

2. Yêu cầu điều tra

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án.
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.
- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.
- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu của người dùng tin trong và ngoài nước; bảo đảm tính so sánh quốc tế.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam được thực hiện theo phạm vi cụ thể như sau:

- Đối với thông tin về du lịch thu thập từ hộ dân cư: Thực hiện trên phạm vi 63 tỉnh, thành phố.
- Đối với chi tiêu của khách quốc tế đến Việt Nam: Thực hiện điều tra tại các

tỉnh, thành phố có lượng khách quốc tế đến lớn. *Danh sách các tỉnh, thành phố được chọn điều tra theo Phụ lục I.*

2. Đối tượng điều tra

Đối tượng điều tra bao gồm:

- Khách du lịch nội địa.
- Khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài.
- Khách quốc tế đến Việt Nam.

3. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra bao gồm:

- Hộ dân cư: Thu thập thông tin về khách du lịch nội địa và khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài.
- Khách quốc tế tại các cơ sở lưu trú: Thu thập thông tin về xác định khách du lịch quốc tế và chi tiêu của khách quốc tế đến Việt Nam.

III. LOẠI ĐIỀU TRA

Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam là điều tra chọn mẫu. Quy mô mẫu được phân bổ đảm bảo mức độ đại diện cấp tỉnh đối với chỉ tiêu Chi tiêu của khách du lịch nội địa, cấp quốc gia đối với các chỉ tiêu liên quan đến khách quốc tế.

Phương pháp chọn mẫu được quy định tại Phụ lục II.

IV. THỜI GIAN, THỜI KỲ VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

1. Thời gian điều tra

- Đối với phiếu thu thập thông tin từ hộ dân cư: Từ ngày 01-10 các tháng 10, 11, 12.
- Đối với phiếu thu thập thông tin của khách quốc tế đến Việt Nam: Từ ngày 01-30/10.

2. Thời kỳ thu thập thông tin

- Đối với hộ dân cư: Là thời gian diễn ra chuyến đi gần nhất kể từ ngày 01/01 đến thời điểm điều tra viên đến hộ.
- Đối với khách quốc tế đến Việt Nam: Là thời gian diễn ra chuyến đi hiện tại của khách.

3. Phương pháp thu thập thông tin

Cuộc điều tra này áp dụng kết hợp phương pháp thu thập thông tin trực tiếp và thu thập thông tin gián tiếp:

- Đối với phiếu thu thập thông tin về chi tiêu của khách du lịch nội địa, khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài: Áp dụng phương pháp điều tra trực tiếp bằng thiết bị điện tử thông minh (CAPI).

- Đối với phiếu thu thập thông tin về khách quốc tế đến Việt Nam: Áp dụng phương pháp thu thập thông tin gián tiếp tại các cơ sở lưu trú bằng phiếu điều tra giấy.

V. NỘI DUNG VÀ PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

Nội dung điều tra gồm thông tin chính sau:

- Tổng mức chi tiêu và một số khoản chi tiêu của khách du lịch nội địa, khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài và khách quốc tế đến Việt Nam.

- Đánh giá về chất lượng dịch vụ du lịch tại nơi đến và khả năng trở lại điểm đến.

2. Phiếu điều tra

Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam năm 2023 sử dụng 04 loại phiếu điều tra:

- Phiếu 01/DL-HO: Phiếu xác định thành viên hộ đi du lịch.

- Phiếu 02/DL-NĐ: Phiếu thu thập thông tin về khách du lịch nội địa.

- Phiếu 03/DL-NN: Phiếu thu thập thông tin về khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài.

- Phiếu 04/DL-QT: Phiếu thu thập thông tin đối với khách quốc tế đến Việt Nam tại cơ sở lưu trú.

Phiếu 04/DL-QT được dịch ra các ngoại ngữ chủ yếu bao gồm: Tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Nhật Bản và tiếng Hàn Quốc.

Mẫu phiếu quy định tại Phụ lục III.

VI. PHÂN LOẠI THÔNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi đã được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm điều tra.

2. Danh mục các nước và vùng, lãnh thổ phân theo khu vực địa lý ban hành kèm theo phương án.

3. Danh mục nghề nghiệp Việt Nam ban hành theo Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ BIỂU ĐÀU RA CỦA ĐIỀU TRA

1. Quy trình xử lý thông tin

- Đối với phiếu CAPI: Thông tin trên phiếu điện tử được ĐTV hoàn thành và gửi về máy chủ của Tổng cục Thống kê thông qua đường truyền dữ liệu trực tuyến ngay trong quá trình điều tra thực địa.

- Đối với phiếu giấy: Cục Thống kê tỉnh, thành phố (Cục Thống kê) chủ trì chỉ đạo thực hiện nhập tin tại cơ quan thống kê cấp tỉnh hoặc cấp huyện, được truyền hàng ngày về máy chủ của Tổng cục Thống kê phục vụ công tác làm sạch và xử lý số liệu. Công tác nhập tin hoàn thành chậm nhất vào ngày 20/11.

Dữ liệu được kiểm tra, nghiệm thu (duyet) bởi các giám sát viên (viết gọn là GSV) huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (viết gọn là GSV cấp huyện), GSV cấp tỉnh và GSV cấp trung ương.

2. Tổng hợp kết quả điều tra

Kết quả Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam làm cơ sở tính mức chi tiêu bình quân chung và cơ cấu chi tiêu của khách du lịch nội địa, khách quốc tế đến Việt Nam được tổng hợp theo mẫu biểu do Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ (Vụ TMDV) cung cấp.

VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA¹

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Xây dựng Phương án điều tra	Tháng 6-12/2022	Cục TTDL	Vụ TMDV, Đơn vị liên quan
2	Thiết kế và hoàn thiện phiếu điều tra	Tháng 6-12/2022	Cục TTDL	Vụ TMDV
3	Xây dựng các loại tài liệu hướng dẫn	Tháng 9-12/2022	Cục TTDL	Vụ TMDV
4	Xây dựng mẫu biểu tổng hợp kết quả điều tra	Tháng 9-12/2022	Cục TTDL	Vụ TMDV
5	Chọn mẫu	Tháng 9 - 12/2022	Cục TTDL	Vụ TMDV
6	Xây dựng các chương trình phần mềm	Tháng 01-7/2023	Cục TTDL	Vụ TMDV
7	In tài liệu	Tháng 07-8/2023	CTK	Cục TTDL, Vụ TMDV
8	Rà soát đơn vị điều tra	Tháng 07-9/2023	CTK	Cục TTDL, Vụ TMDV
9	Tập huấn luyện cấp trung ương và cấp tỉnh	Tháng 8-9/2023	Cục TTDL, CTK	Vụ TMDV, VPTC, Chi

¹Các chữ viết tắt trong bảng: Cục TTDL: Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê; VPTC: Văn phòng Tổng cục; CTK: Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Chi CTK: Chi Cục Thống kê huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
				CTK, Đơn vị liên quan
10	Thu thập thông tin	Tháng 10-12	CTK	Cục TTDL, Vụ TMDV
11	Kiểm tra, giám sát và nghiệm thu dữ liệu điều tra	Tháng 10- Tháng 02 năm sau	Cục TTDL	Vụ TMDV, CTK
12	Tổng hợp kết quả điều tra	Tháng 3-4 năm sau	Cục TTDL	Vụ TMDV
13	Biên soạn báo cáo kết quả chủ yếu của cuộc điều tra	Tháng 4-6 năm sau	Vụ TMDV	Đơn vị liên quan
14	Tổ chức in, xuất bản và phát hành báo cáo kết quả điều tra	Tháng 7-8 năm sau	Vụ TMDV	Đơn vị liên quan

IX. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO VÀ THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

a. Chọn mẫu điều tra

Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê (Cục TTDL) chủ trì, phối hợp với Vụ TMDV thực hiện chọn mẫu phục vụ thu thập thông tin đối với các loại phiếu điều tra.

b. Tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra

Cục Thống kê chủ trì thực hiện tuyển chọn điều tra viên (ĐTV) phục vụ công tác thu thập thông tin của cuộc điều tra bảo đảm tiến độ và chất lượng thông tin thu thập.

- Đối với Phiếu 01/DL-HO, Phiếu 02/DL-NĐ và Phiếu 03/DL-NN: Khuyến khích tuyển chọn ĐTV đã thu thập thông tin phiếu điều tra Lao động việc làm để thực hiện thu thập thông tin.

- Đối với Phiếu 04/DL-QT: Chọn ĐTV là người có năng lực phù hợp, ưu tiên ĐTV biết sử dụng ngoại ngữ và người làm công tác tiếp đón khách quốc tế tại các cơ sở lưu trú.

GSV là lực lượng thực hiện công việc giám sát các hoạt động của mạng lưới ĐTV và hỗ trợ chuyên môn cho GSV cấp dưới (nếu có) và các ĐTV trong quá trình điều tra thực địa. GSV có 03 cấp: cấp trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện.

c. Tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng phần mềm

Tập huấn nghiệp vụ điều tra thực hiện ở 02 cấp: Cấp trung ương và cấp tỉnh. Mỗi cấp tập huấn trong 02 ngày (trong đó: 01 ngày giới thiệu phương án điều tra, hướng dẫn nghiệp vụ và 01 ngày hướng dẫn sử dụng thiết bị điều tra phiếu điện tử và Trang Web điều hành tác nghiệp).

- *Cấp trung ương*: Cục TTDL chủ trì phối hợp với Vụ TMDV và các đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn cho các giảng viên cấp tỉnh và GSV cấp tỉnh.

- *Cấp tỉnh*: Cục Thống kê cấp tỉnh chủ trì tổ chức tập huấn cho ĐTV và GSV cấp huyện.

d. Tài liệu điều tra

Tài liệu điều tra bao gồm các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ và sử dụng phần mềm do Tổng cục Thống kê biên soạn; Cục Thống kê cấp tỉnh chủ động in và phân phối tại địa phương bảo đảm đủ, đúng thời gian quy định.

đ. Chương trình phần mềm

Chương trình phần mềm sử dụng trong điều tra bao gồm: Chương trình thu thập thông tin, chương trình chọn mẫu, chương trình quản lý giám sát, kiểm tra và duyệt phiếu điều tra điện tử, chương trình tổng hợp kết quả điều tra được thực hiện trên Trang Web điều hành tác nghiệp cho các cấp GSV.

2. Công tác điều tra thực địa

Cục Thống kê chủ trì chỉ đạo thực hiện công tác thu thập thông tin bảo đảm tiến độ và chất lượng thông tin thu thập.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc điều tra, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra.

Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: Kiểm tra, giám sát việc tổ chức các lớp tập huấn, thu thập thông tin của đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do đơn vị cung cấp,...

Hình thức kiểm tra, giám sát: Kiểm tra, giám sát trực tiếp công tác tập huấn và thu thập thông tin tại địa bàn; kiểm tra, giám sát trực tuyến trên Trang Web điều hành tác nghiệp.

Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, công tác kiểm tra giám sát chất lượng phiếu điều tra được thực hiện ngay trong quá trình thu thập thông tin, GSV thường xuyên kiểm tra dữ liệu trên chương trình phần mềm và thông báo đề nghị ĐTV xác minh hoàn thiện phiếu điều tra.

4. Nghiệm thu và xử lý thông tin

a) Nghiệm thu phiếu điều tra

- Cục TTDL chủ trì nghiệm thu dữ liệu điều tra trên phạm vi cả nước.
- Cục Thống kê chủ trì việc nghiệm thu dữ liệu điều tra trên phạm vi tỉnh, thành phố.

b) Xử lý thông tin

Cục TTDL chủ trì phối hợp với Vụ TMDV và Cục Thống kê thực hiện kiểm tra, làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu điều tra phục vụ tổng hợp và phân tích kết quả điều tra; thực hiện tính quyền số và tổng hợp kết quả đầu ra theo yêu cầu của Vụ TMDV.

5. Tổ chức thực hiện

a. Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê:

Chủ trì, phối hợp với Vụ TMDV và các đơn vị liên quan xây dựng phương án điều tra; xây dựng phần mềm điều tra, xử lý kết quả điều tra; trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát điều tra ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được chọn điều tra; nghiệm thu, làm sạch dữ liệu và tổng hợp kết quả cuộc điều tra.

b. Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ: Chủ trì thực hiện xây dựng mẫu biểu đầu ra, phân tích số liệu, biên soạn báo cáo và công bố kết quả điều tra; Phối hợp với Cục TTDL và các đơn vị liên quan xây dựng phương án điều tra; kiểm thử phần mềm; giám sát; kiểm tra, làm sạch dữ liệu; tổng hợp kết quả điều tra.

c. Vụ Kế hoạch tài chính: Chủ trì, phối hợp với Cục TTDL và các đơn vị liên quan dự toán kinh phí điều tra; hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra theo quy định.

d. Văn phòng Tổng cục Thống kê: Phối hợp với Cục TTDL và các đơn vị liên quan tổ chức hội nghị tập huấn cấp trung ương, thực hiện công tác giám sát, biên soạn, phát hành báo cáo kết quả điều tra.

đ. Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê: Chủ trì, tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra cuộc điều tra theo kế hoạch được phê duyệt.

e. Cục Thống kê cấp tỉnh:

Tổ chức, chỉ đạo toàn diện cuộc điều tra trên địa bàn tỉnh, thành phố từ khâu rà soát cập nhật đơn vị điều tra; tuyển chọn; tập huấn cho ĐTV và GSV; thu thập thông tin; giám sát, kiểm tra; nghiệm thu phiếu điều tra...

Phối hợp với Cục TTDL và các đơn vị thuộc Tổng cục Thống kê thực hiện: Kiểm thử các loại phần mềm; hỗ trợ các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra cấp trung ương.

Để tạo sự ủng hộ của các cấp, các ngành và người dân đối với cuộc điều tra, Cục Thống kê cấp tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức chỉ đạo chặt chẽ và thường xuyên, tranh thủ sự chỉ đạo và tạo điều kiện của Ủy ban nhân dân các cấp, đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra, quyền và nghĩa vụ của đối tượng điều tra tại các địa bàn điều tra.

X. KINH PHÍ ĐIỀU TRA

Kinh phí Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam do Ngân sách nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định về sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan.

Vụ Kế hoạch tài chính có trách nhiệm hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra theo đúng quy định của văn bản hiện hành.

Trong phạm vi dự toán được giao, Thủ trưởng các đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt cuộc Điều tra chi tiêu của khách du lịch, khách quốc tế đến Việt Nam theo đúng nội dung của Phương án điều tra, văn bản hướng dẫn của Tổng cục Thống kê và các chế độ tài chính hiện hành./.